

Phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong kỷ nguyên mới

Ngày nhận bài: 03/08/2026 | Ngày phản biện: 04/08/2026 | Ngày xuất bản: 10/09/2026

Tác giả: Nguyễn Trọng Thành (NCS Học viện chính trị - Bộ quốc phòng; Học viện Hải Quân)

Tóm tắt: Trên cơ sở vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bài viết phân tích cơ sở lý luận, làm rõ những đặc trưng và các thành tố cấu thành sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển; nhận diện bối cảnh mới và những vấn đề đặt ra đối với việc huy động, tổ chức, phối hợp và phát huy các nguồn lực. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả phát huy sức mạnh tổng hợp, góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong kỷ nguyên mới.

1. Đặt vấn đề

Biển, đảo là phần lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. Đây không chỉ là không gian sinh tồn và phát triển, cung cấp nguồn tài nguyên phong phú phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, mà còn có vị trí đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Với vai trò là cửa ngõ giao lưu quốc tế, biển, đảo được ví như "mặt tiền", "sân trước" của quốc gia, cùng với đất liền hình thành hệ thống "phên dậu", pháo đài và tuyến phòng thủ chiến lược nhiều tầng, nhiều lớp bảo vệ Tổ quốc từ hướng biển. Vì vậy bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển vừa là yêu cầu khách quan, vừa là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, không chỉ nhằm giữ vững chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc mà còn bảo đảm những điều kiện căn bản cho phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường biển, giữ vững an ninh quốc gia và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong kỷ nguyên phát triển mới, cùng với những thời cơ, vận hội mới, nhiệm vụ bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển cũng đứng trước nhiều yêu cầu mới. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt; tình hình Biển Đông tiếp tục tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống trên biển ngày càng gia tăng, tác động trực tiếp đến môi trường hòa bình, ổn định và sự phát triển bền vững của đất nước. Thực tiễn đó đòi hỏi phải phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại nhằm bảo vệ vững chắc lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển.

Trên cơ sở quán triệt quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bài viết phân tích yêu cầu phát huy sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần bảo vệ vững chắc lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển, tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước nhanh và bền vững.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin; quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc và phát huy sức mạnh tổng hợp trong tình hình mới.

Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu được sử dụng gồm: (1) phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu nhằm hệ thống hóa những quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng và các công trình nghiên cứu có liên quan đến phát huy sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển; (2) phương pháp lịch sử và lôgic để phân tích sự phát triển của quan điểm về phát huy sức mạnh tổng hợp trong mối liên hệ với yêu cầu bảo vệ Tổ quốc và bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc qua các giai đoạn; (3) phương pháp hệ thống và so sánh nhằm đánh giá bối cảnh mới, làm rõ những yêu cầu đặt ra và đề xuất các giải pháp bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ và khả thi.

Đối tượng nghiên cứu của bài viết là việc phát huy sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển; phạm vi nghiên cứu tập trung vào quan điểm của

Đảng, đặc biệt là những định hướng được bổ sung, phát triển trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV và yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Một số vấn đề lý luận về phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, sức mạnh bảo vệ Tổ quốc được tạo nên từ việc huy động, tổ chức và phát huy tổng hợp các nguồn lực của xã hội, trong đó quần chúng nhân dân giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Ph.Ăngghen khẳng định: “khi xảy ra chiến tranh và đương nhiên chỉ có thể là chiến tranh chống lại các quốc gia chống cộng sản thì mỗi thành viên xã hội phải bảo vệ tổ quốc chân chính, mái nhà chân chính, do đó sẽ chiến đấu với tinh thần hăng hái, tính cương nghị và lòng dũng cảm khiến cho quân đội hiện đại được huấn luyện một cách máy móc phải tan tành” (C. Mác & Ph. Ăngghen, 1995, tập 2, tr. 725). Kế thừa và phát triển quan điểm đó, V.I. Lênin nhấn mạnh yêu cầu phát huy cao độ sức mạnh của toàn xã hội, tổ chức chặt chẽ các lực lượng và sử dụng hiệu quả mọi tiềm năng của đất nước phục vụ nhiệm vụ bảo vệ cách mạng và Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.. Người chỉ rõ: “1) Tất cả mọi lực lượng, mọi tài nguyên của đất nước đều phải dành cho công cuộc bảo vệ cách mạng. 2) Tất cả các Xô-viết và các tổ chức cách mạng có trách nhiệm phải bảo vệ từng vị trí cho đến giọt máu cuối cùng” (Lênin, 2006, tập 35, tr. 435).

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc phát huy sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp cách mạng. Người chỉ rõ: “... chiến tranh ngày nay phức tạp và hết sức khó khăn. Không dùng toàn lực của nhân dân về đủ mọi mặt để ứng phó, không thể nào thắng lợi được” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 187). Theo Người, sức mạnh cách mạng được tạo nên từ sự kết hợp giữa sức mạnh chính trị, tinh thần, vật chất, tổ chức và sức mạnh của nhân dân; đồng thời phải biết kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng phát huy sức mạnh tổng hợp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh yêu cầu “Phát huy mạnh mẽ bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam, khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thế trận lòng dân; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; chủ động, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, tr. 27). Trên hướng biển, Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh tiếp tục cụ thể hóa quan điểm này khi xác định “xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh là nhiệm vụ chiến lược của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị; là quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân...Phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn ra biển lớn; đề cao vai trò trung tâm của nhân dân và doanh nghiệp trong phát triển kinh tế biển, gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr. 3).

Từ những quan điểm trên có thể thấy, sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển mang những đặc điểm riêng, xuất phát từ tính chất đặc thù của không gian biển và yêu cầu bảo vệ toàn diện các lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển. Sức mạnh đó được tạo nên từ sự kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các nguồn lực chính trị, kinh tế biển, quốc phòng - an ninh, pháp lý, đối ngoại, khoa học - công nghệ và sức mạnh của nhân dân; đồng thời là kết quả của sự tham gia, phối hợp của các chủ thể trong hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó các lực lượng vũ trang và lực lượng thực thi pháp luật trên biển giữ vai trò nòng cốt. Do tính mở, tính quốc tế và sự đan xen lợi ích trên không gian biển, việc phát huy sức mạnh tổng hợp phải gắn bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích hợp pháp, chính đáng của quốc gia với giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tăng cường hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển bền vững kinh tế biển.

Trong đó, sức mạnh chính trị được tạo nên từ sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và sự thống nhất về nhận thức, ý chí, hành động của cả hệ thống chính trị, giữ vai trò định hướng, tổ chức và điều phối việc huy động, kết hợp các nguồn lực; sức mạnh kinh tế biển được hình thành từ tiềm lực, quy mô, trình độ phát triển của các ngành, lĩnh vực kinh tế biển, hệ thống kết cấu hạ tầng, doanh nghiệp và

các hoạt động kinh tế trên biển, tạo nền tảng vật chất cho kết hợp phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng, an ninh; sức mạnh quốc phòng - an ninh được tạo nên từ tiềm lực, thế trận, tổ chức, lực lượng, phương tiện và năng lực thực hiện nhiệm vụ của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và các lực lượng thực thi pháp luật trên biển, giữ vai trò trực tiếp trong quản lý, kiểm soát và bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia. Cùng với đó, sức mạnh pháp lý được hình thành từ hệ thống pháp luật quốc gia, các căn cứ pháp lý xác lập và bảo vệ quyền, lợi ích của Việt Nam trên biển cùng năng lực vận dụng luật pháp quốc tế, đặc biệt là Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982; sức mạnh đối ngoại được tạo nên từ vị thế, uy tín quốc tế của đất nước và hiệu quả phối hợp giữa các kênh đối ngoại, góp phần tạo lập môi trường quốc tế thuận lợi và giải quyết các vấn đề trên biển bằng biện pháp hòa bình; sức mạnh khoa học - công nghệ được thể hiện ở năng lực nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và dữ liệu biển, qua đó nâng cao năng lực điều tra, dự báo, giám sát, quản lý, khai thác và bảo vệ biển; sức mạnh của nhân dân được tạo nên từ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm, sự đồng thuận xã hội và sự tham gia của nhân dân, nhất là cư dân ven biển, hải đảo và ngư dân, tạo nền tảng chính trị - xã hội rộng lớn cho sự nghiệp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển. Các thành tố đó có quan hệ chặt chẽ, bổ trợ lẫn nhau và chỉ khi được huy động, kết hợp, phát huy đồng bộ mới tạo thành sức mạnh tổng hợp đáp ứng yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong tình hình mới.

3.1.2. Bối cảnh mới và những vấn đề đặt ra đối với phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển

Hiện nay, "Cục diện thế giới đang chuyển biến nhanh, phức tạp chưa từng có theo hướng đa cực, đa trung tâm, đa tầng, phân mảnh và phân tuyến mạnh. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều thách thức mới. Các nước lớn và các trung tâm quyền lực tiếp tục điều chỉnh chiến lược, vừa cạnh tranh, vừa hợp tác, thỏa hiệp, song cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, tr. 77). Cùng với đó, các thách thức an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh mạng, an ninh năng lượng, thiên tai, dịch bệnh ngày càng tác động đa chiều, làm gia tăng tính phức tạp của môi trường bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển.

Sau 40 năm đổi mới, đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên tất cả các lĩnh vực, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về thế và lực của quốc gia; “Cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên, là nền tảng quan trọng để đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, tr. 79). Trên hướng biển, yêu cầu xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh tiếp tục mở rộng phạm vi và quy mô khai thác, sử dụng không gian biển, gắn phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh, đối ngoại, khoa học - công nghệ và bảo vệ môi trường. Trong “5 tháng đầu năm 2026, khối lượng hàng hóa thông qua tiếp tục đạt hơn 546 triệu tấn, tăng 15%, trong đó hàng container đạt trên 15 triệu TEU, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2025” (Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, 2026). Điều đó vừa tạo thêm nguồn lực cho phát triển, vừa làm gia tăng yêu cầu bảo đảm an ninh, an toàn, quản lý và bảo vệ các hoạt động kinh tế trên biển.

Tuy nhiên, tình hình Biển Đông vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường; “Xu hướng xâm lấn, bành trướng vươn ra biển của một số quốc gia trong khu vực tác động rất lớn đến chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam trên các vùng biển, đảo của Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a, tr. 256). Bên cạnh các thách thức an ninh truyền thống, các thách thức an ninh phi truyền thống trên biển tiếp tục diễn biến phức tạp; “Bảo vệ môi trường, bảo tồn hệ sinh thái và đa dạng sinh học biển gặp nhiều thách thức; ô nhiễm môi trường biển, suy giảm nguồn lợi thủy sản, tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xói lở bờ biển diễn biến phức tạp”; đồng thời, “khả năng dự báo, phòng ngừa và ứng phó với các thách thức an ninh trên biển còn hạn chế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr. 1). Thực tiễn quản lý nghề cá cũng cho thấy yêu cầu phối hợp giữa các lực lượng, ngành và địa phương ngày càng cao. Đến tháng 7/2026, “cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia đã cập nhật 80.332 tàu cá; 99,6% tàu cá có chiều dài từ 15 m trở lên đã lắp thiết bị giám sát hành trình, song tỷ lệ kết nối thường xuyên mới đạt 86,9%; vẫn còn hơn 7.590 tàu cá không đủ điều kiện hoạt động phải được lập danh sách, kiểm soát và 368 tàu có nguy cơ cao vi phạm IUU được đưa vào hệ thống giám sát” (Văn phòng Chính phủ, 2026).

Từ bối cảnh và những thách thức trên, việc phát huy sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển đặt ra những yêu cầu mới. Trước hết, cần nâng cao năng lực huy động, tổ chức và phối hợp các nguồn lực chính trị, kinh tế, quốc phòng -

an ninh, pháp lý, đối ngoại, khoa học - công nghệ và xã hội, bảo đảm sự thống nhất giữa các chủ thể tham gia. Đồng thời, phải tăng cường năng lực nắm, phân tích, dự báo, giám sát và xử lý các tình huống trên biển; kết hợp chặt chẽ giữa bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán với phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ môi trường và bảo đảm đời sống của cư dân ven biển, hải đảo. Cùng với đó, yêu cầu nâng cao năng lực pháp lý, đối ngoại, khoa học - công nghệ và quản trị biển ngày càng trở nên cấp thiết trong điều kiện không gian biển có tính mở, tính quốc tế và mức độ đan xen lợi ích cao.

3.1.3. Một số giải pháp phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong kỷ nguyên mới

Trên cơ sở những vấn đề lý luận, bối cảnh và yêu cầu mới nêu trên, cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể trong phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển

Đây là giải pháp có ý nghĩa nền tảng, tạo cơ sở thống nhất về nhận thức, tư duy và hành động trong huy động, phối hợp và phát huy các nguồn lực bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển. Nghị quyết số 20-NQ/TW xác định phải “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới mạnh mẽ nhận thức, tư duy và tầm nhìn về phát triển quốc gia biển mạnh; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại về biển, đảo; phát huy hơn nữa vai trò của các cơ quan truyền thông, mạng xã hội”. Trên cơ sở đó, cần làm rõ vị trí, vai trò chiến lược của biển, đảo: “biển là không gian phát triển chiến lược, động lực tăng trưởng mới, nơi hội tụ các lợi ích phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh, khoa học công nghệ, đối ngoại và hội nhập quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr. 5); nội hàm lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển; trách nhiệm của các cấp, các ngành, các lực lượng, doanh nghiệp và nhân dân trong bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam. Đồng thời, cần quán triệt sâu sắc yêu cầu chuyển từ tư duy khai thác tài nguyên và phát triển kinh tế biển đơn thuần sang tư duy phát triển toàn diện không gian biển quốc gia, coi biển là không gian phát triển chiến lược, nơi hội tụ các lợi ích kinh tế, quốc phòng, an

ninh, khoa học - công nghệ, đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Cùng với đó, cần đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng; kết hợp tuyên truyền trực tiếp với truyền thông số, thông tin đối ngoại và các phương tiện truyền thông hiện đại; “phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tham gia xây dựng, giám sát và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về biển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr. 6). Qua đó, củng cố đồng thuận xã hội, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc và huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển.

Hai là, xây dựng các lực lượng tham gia bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển vững mạnh, làm nòng cốt trong phát huy sức mạnh tổng hợp

Đây là giải pháp có ý nghĩa trực tiếp đối với chất lượng, hiệu quả bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển. Trong bối cảnh tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, việc xây dựng các lực lượng làm nhiệm vụ trên biển vững mạnh, hiện đại là yêu cầu khách quan. Theo đó, cần tập trung “Xây dựng lực lượng quản lý, bảo vệ, thực thi pháp luật trên biển, đảo cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo an ninh, an toàn trên biển, bảo vệ hiệu quả các công trình trọng yếu. Tăng cường năng lực tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó sự cố; bảo đảm an ninh hàng hải. Phát triển lực lượng dân quân biển, hải đội dân quân thường trực trở thành lực lượng nòng cốt, kiểu mẫu, làm chỗ dựa cho phát triển đội tàu cá hiện đại; bảo vệ, hỗ trợ ngư dân bám biển dài ngày, bảo đảm hiện diện dân sự và thực hiện chủ quyền dân sự trên vùng biển, đảo của Tổ quốc”. (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr.13).

Trên cơ sở đó, cần tiếp tục điều chỉnh tổ chức, biên chế theo hướng “tinh, gọn, mạnh”, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng lực lượng; đổi mới huấn luyện, đào tạo, tăng cường huấn luyện hiệp đồng và nâng cao năng lực phối hợp xử lý các tình huống trên biển. Đồng thời, đẩy mạnh hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giám sát, chỉ huy và thực thi nhiệm vụ; nâng cao năng lực bảo đảm hậu cần, kỹ thuật. Qua đó, nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ và vai trò nòng cốt của các lực lượng trong phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc

trên biển.

Ba là, hoàn thiện cơ chế phối hợp, hiệp đồng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển

Đây là giải pháp quan trọng nhằm gắn kết sức mạnh của các chủ thể, đồng thời bảo đảm huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển. Nhiệm vụ này có sự tham gia của nhiều lực lượng với chức năng, nhiệm vụ khác nhau; trong đó Hải quân, Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, Kiểm ngư, Dân quân tự vệ biển và các lực lượng liên quan giữ vai trò trực tiếp, nòng cốt, cùng sự tham gia của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp, hiệp đồng theo hướng thống nhất, đồng bộ, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quan hệ phối hợp của từng chủ thể; đồng thời hoàn thiện cơ chế huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực, ưu tiên cho những lĩnh vực, địa bàn và nhiệm vụ trọng điểm gắn phát triển kinh tế biển với củng cố quốc phòng, an ninh. Đồng thời, cần “phát huy vai trò của doanh nghiệp, thúc đẩy liên kết giữa Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và địa phương trong nghiên cứu, tiếp nhận, làm chủ, chuyển giao công nghệ và thực hiện các nhiệm vụ trên biển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr.8).

Trọng tâm là nâng cao hiệu quả phối hợp trong nắm, phân tích, dự báo tình hình; trao đổi, chia sẻ thông tin; tuần tra, kiểm soát, quản lý và thực thi pháp luật; tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ môi trường và ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống. Cùng với đó, cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, viễn thám và các hệ thống giám sát biển thông minh trong quản lý, dự báo, chỉ huy, điều hành và xử lý các tình huống trên biển; tăng cường huấn luyện hiệp đồng, diễn tập và thường xuyên sơ kết, tổng kết để kịp thời bổ sung, hoàn thiện cơ chế phối hợp. Qua đó, nâng cao khả năng liên kết, huy động và chuyển hóa các nguồn lực thành sức mạnh tổng hợp, đáp ứng yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển trong tình hình mới.

Bốn là, chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả đối ngoại và kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển đòi hỏi phải phát huy cao độ nội lực, đồng thời chủ động tranh thủ các nguồn lực và điều kiện thuận lợi từ bên ngoài. Nghị quyết số 20-NQ/TW xác định "coi hợp tác quốc tế là một trong những động lực quan trọng để thu hút nguồn lực, tri thức, công nghệ và kinh nghiệm quản trị biển tiên tiến" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026c, tr. 13). Trên cơ sở đó, cần nâng cao hiệu quả đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại quốc phòng, đối ngoại an ninh và đối ngoại nhân dân; tăng cường thông tin đối ngoại về biển, đảo; chủ động tham gia xây dựng, hoàn thiện và thúc đẩy thực thi các thể chế, quy tắc, chuẩn mực pháp lý quốc tế; kiên trì giải quyết các vấn đề phát sinh trên biển bằng biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982.

Cùng với đó, cần mở rộng hợp tác trong quản trị biển, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn hàng hải, tìm kiếm cứu nạn và ứng phó các thách thức an ninh phi truyền thống; chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn và năng lực hội nhập quốc tế, tăng cường sự tham gia của cán bộ, chuyên gia Việt Nam tại các cơ chế, diễn đàn và thiết chế quốc tế về biển, đại dương. Phát huy nội lực giữ vai trò quyết định, đồng thời khai thác hiệu quả nguồn lực, tri thức, công nghệ, kinh nghiệm và sự ủng hộ quốc tế sẽ góp phần gia tăng sức mạnh tổng hợp, nâng cao vị thế, uy tín quốc tế và tạo điều kiện thuận lợi để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển.

3.2. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, phát huy sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển không thể chỉ được xem là sự huy động đồng thời nhiều nguồn lực, mà quan trọng hơn là quá trình tổ chức, liên kết và chuyển hóa các nguồn lực đó thành sức mạnh thống nhất. Điều này xuất phát từ tính chất đặc thù của không gian biển - nơi các lợi ích kinh tế, quốc phòng, an ninh, pháp lý, đối ngoại, khoa học - công nghệ và môi trường đan xen chặt chẽ, đồng thời chịu tác động trực tiếp của các quan hệ khu vực và quốc tế. Vì vậy, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển đòi hỏi cách tiếp cận rộng hơn, với sự phối hợp đồng bộ giữa các chủ thể và các nguồn lực trong một chỉnh thể thống nhất.

Nhận thức này phù hợp với sự phát triển trong tư duy của Đảng về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là yêu cầu kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân và các nguồn lực của đất nước. Trên hướng biển, Nghị quyết số 20-NQ/TW tiếp tục cụ thể hóa và phát triển cách tiếp cận đó khi đặt phát triển kinh tế biển, củng cố quốc phòng - an ninh, bảo vệ môi trường, khoa học - công nghệ, đối ngoại và quản trị biển trong một chỉnh thể thống nhất. Điều đó cho thấy bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển ngày càng gắn chặt với bảo vệ không gian phát triển, duy trì môi trường hòa bình, ổn định và nâng cao năng lực, vị thế quốc gia, chứ không chỉ giới hạn ở bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán.

Từ góc độ thực tiễn, vấn đề cốt lõi hiện nay không chỉ là tăng cường từng nguồn lực riêng lẻ mà còn là nâng cao khả năng phối hợp giữa các lực lượng, ngành, địa phương và các chủ thể xã hội. Sự gia tăng quy mô các hoạt động kinh tế biển, yêu cầu quản lý nghề cá, bảo vệ môi trường, thực thi pháp luật và ứng phó với các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống làm cho cơ chế phối hợp liên ngành, liên lực lượng, chia sẻ thông tin, dữ liệu và phân định trách nhiệm ngày càng giữ vai trò quan trọng. Điều này lý giải vì sao phát huy sức mạnh tổng hợp phải đồng thời gắn với xây dựng lực lượng nòng cốt, hoàn thiện cơ chế phối hợp, nâng cao năng lực khoa học - công nghệ và mở rộng hợp tác quốc tế.

Về lý luận, kết quả nghiên cứu góp phần cụ thể hóa nội hàm sức mạnh tổng hợp trong điều kiện không gian biển, làm rõ mối quan hệ giữa các thành tố cấu thành và yêu cầu chuyển hóa các nguồn lực thành năng lực hành động chung. Về thực tiễn, cách tiếp cận này cung cấp cơ sở để xác định đúng trọng tâm của việc phát huy sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển, bảo đảm sự gắn kết giữa bảo vệ chủ quyền, phát triển kinh tế biển, củng cố quốc phòng - an ninh, tăng cường đối ngoại, ứng dụng khoa học - công nghệ và phát huy vai trò của nhân dân trong kỷ nguyên mới.

4. Kết luận

Bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển là yêu cầu khách quan, nhiệm vụ chiến lược gắn liền với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên phát triển mới của

đất nước. Trong bối cảnh cục diện thế giới và tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, cùng với yêu cầu hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước, đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, việc phát huy sức mạnh tổng hợp càng có ý nghĩa quan trọng. Đây không chỉ là yêu cầu của nhiệm vụ quốc phòng, an ninh mà còn là điều kiện bảo đảm giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ không gian phát triển và nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam. Vì vậy, cần quán triệt và triển khai đồng bộ các giải pháp về nâng cao nhận thức, xây dựng các lực lượng nòng cốt, hoàn thiện cơ chế phối hợp, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế biển với củng cố quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh hội nhập quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Thực hiện tốt các giải pháp đó sẽ góp phần bảo vệ vững chắc lợi ích quốc gia - dân tộc trên biển, tạo nền tảng thuận lợi để đất nước phát triển nhanh, bền vững và vững bước trong kỷ nguyên phát triển mới./.

Tài liệu tham khảo

Báo Điện tử Chính phủ. (2025, December 24). Hàng hóa qua cảng biển tăng mạnh, 100% thủ tục hành chính được làm "online". <https://baochinhphu.vn/hang-hoa-qua-cang-bien-tang-manh-100-thu-tuc-hanh-chinh-duoc-lam-online-102251224220645014.htm>

Báo Điện tử Chính phủ. (2026, May 28). Giảm thủ tục hành chính, hàng hóa qua cảng biển tăng mạnh. <https://baochinhphu.vn/giam-thu-tuc-hanh-chinh-hang-hoa-qua-cang-bien-tang-manh-102260528153427691.htm>

Báo Điện tử Chính phủ. (2026, July 28). Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng: Dồn toàn bộ công sức để gỡ "thẻ vàng" IUU trong năm 2026. <https://baochinhphu.vn/pho-thu-tuong-ho-quoc-dung-don-toan-bo-cong-suc-de-go-the-vang-iuu-trong-nam-2026-102260728123436009.htm>

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026a). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026b). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập II). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026c). Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh.

C. Mác, & Ph. Ăngghen. (1995). Toàn tập (Tập 2). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập (Tập 4). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

V. I. Lênin. (2006). Toàn tập (Tập 35). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.